

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 22-7-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Thành Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đính – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 07 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 06 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh năm 1990; nơi sinh và nơi cư trú: T, thị trấn T, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Y, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; vợ, con chưa có; gia đình có ba anh em, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14-04-2022 đến ngày 20-04-2022 thì chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 14-04-2022, Trương Văn T đi bộ một mình từ nhà ở T, thị trấn T, huyện Hải Hậu đến khu vực chợ Chiều thuộc Tổ dân phố số 22, thị trấn T, huyện Hải Hậu gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ 02 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T cất giấu ma túy vào túi quần phía trước bên trái rồi đi bộ ra về. Khi đi đến T, thị trấn T thì bị tổ công tác Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 – Bộ tư lệnh Cảnh

sát biến phát hiện bắt quả tang, thu giữ của T 02 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu là A). T khai nhận đó là ma túy đá vừa mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Trương Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 bên trong có chứa sim có số thuê bao 0964.499.xxx; 01 căn cước công dân số 0360 9002 xxxx mang tên Trương Văn T và số tiền 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Trương văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 523/KL-KTHS ngày 14-04-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi ni lông đều màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu A gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu A: 0,345 gam.

Cáo trạng số 40/CT-VKSHH ngày 20-06-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Trương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: TuY bố bị cáo Trương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tuY tịch thu tiêu hủy T bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo các tài sản hợp pháp không L quan đến hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận đã phạm tội. Bị cáo xin hứa sửa chữa lỗi lầm và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người chứng kiến, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 14-04-2022, tại T, thị trấn T, huyện Hải Hậu,

tỉnh Nam Định, tổ công tác của Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1- Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang Trương Văn T đang cất giấu trái phép 02 gói Methamphetamine có khối lượng 0,345 gam trong túi quần để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng. Do đó cần phải xử lý theo pháp luật hình sự để trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, theo lời khai của bị cáo cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy, sau khi giám định xác định là Methamphetamine. Xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 có số thuê bao 0964.499.883; 01 căn cước công dân đứng tên Trương Văn T và số tiền 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo sử dụng là phù hợp.

[8] Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực chợ Chiều vào sáng ngày 14-04-2022, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Trương Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Trương Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 4 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 có số thuê bao 0964.499.xxx; 01 căn cước công dân đứng tên Trương Văn T và số tiền 1.000.000 đồng.

- Tịch thu tiêu huỷ T bộ số Methamphetamine trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 523/KL-KTHS ngày 14-04-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 30/06/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu và Biên lai thu tiền số 0003737 ngày 21-7-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trương Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND thị trấn T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Ái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA